3

CƠ QUAN CẤP HỘ CHIẾU
ISSUING AUTHORITY
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Immigration Department
T/L CỤC TRƯỞNG
For the Director
P. Trưởng Phòng
Deputy Chief of Division

Nguyễn Ngọc Minh

Chữ ký người mang hộ chiếu
Signature of bearer

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM - *SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*

HỘ CHIẾU / *PASSPORT*

Loại / *Type*: P

Mã số / *Code*: VNM

Số hộ chiếu / *Passport N°*: C2581346

Họ và tên / *Full name*
NGUYỄN NGỌC NHÂN

Quốc tịch / *Nationality*: VIỆT NAM / *VIETNAMESE*

Ngày sinh / *Date of birth*: 29 / 03 / 1996

Nơi sinh / *Place of birth*: LONG AN

Giới tính / *Sex*: NAM / M

Số GCMND / *ID card N°*: 301550428

Ngày cấp / *Date of issue*: 23 / 02 / 2017

Có giá trị đến / *Date of expiry*: 23 / 02 / 2027

Nơi cấp / *Place of issue*: Cục Quản lý xuất nhập cảnh

P<VNMNGUYEN<<NGOC<NHAN<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<
C2581346<3VNM9603297M2702238301550428<<<<<44

別記第三十一号の四様式（第七条，第二十条，第四十四条関係）

日本国政府法務省

指　定　書

DESIGNATION

氏　名 NAME	NGUYEN NGOC NHAN
国籍・地域 NATIONALITY/REGION	ベトナム

出入国管理及び難民認定法別表１の２の表の特定技能の項の下欄第１号の規定に基づき、同号に定める活動を行うことのできる本邦の公私の機関及び特定産業分野を次のとおり指定します。

・本邦の公私の機関

氏名又は名称

株式会社 坂本組

所在地

神奈川県伊勢原市西富岡1028番地1

・特定産業分野

建設　　分野

（参考）

日本国法務大臣

MINISTER OF JUSTICE, JAPANESE GOVERNMENT

IMMIGRATION INSPECTOR
入国審査官
16. JUN. 2023
成田空港第1ビル
NARITA AIRPORT DISTRICT IMMIGRATION OFFICE

V<JPNNGUYEN<<NGOC<NHAN<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<

C2581346<3VNM9603297M2309017 23A4359762 0D<E79